

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 102/2024/HS-ST
Ngày: 21/11/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Phạm Minh Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Thu Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/11/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2024/HS-ST ngày 25/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2024/QĐXXST – HS ngày 07/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Việt T, sinh năm 2002 tại xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi ở trước khi bị bắt, tạm giam: Thôn T, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Xuân H và bà Trần Thị Th; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/08/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

2. Nguyễn Hồng H, sinh năm 2003 tại xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi ở trước khi bị bắt, tạm giam: Thôn T, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/08/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam.

(các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/4/2024, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; Tổ công tác Công an xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam tuần tra, phát hiện bị cáo Nguyễn Việt T và bị cáo Nguyễn Hồng H đang bán 01 túi nilon màu trắng miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa các sợi thực vật khô màu nâu (nghĩ là ma túy dạng cỏ Mỹ) cho một người thanh niên mà T và H không quen biết với giá 250.000 đồng. H đã nhận 250.000 đồng của người thanh niên đưa nhưng chưa kịp giao 01 túi nilon nêu trên cho người này thì bị lực lượng Công an phát hiện. Do sợ hãi, H đã thả 01 túi nilon xuống nền đường ngay vị trí T và H đang đứng nhưng bị lực lượng Công an bắt hiện và thu giữ. Ngoài ra, H tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc ra 02 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều chứa các sợi thực vật khô màu nâu giao nộp cho lực lượng Công an; H và T khai nhận đó là ma túy dạng cỏ Tobacco (có tên gọi khác là cỏ Mỹ) mà cả hai cùng đi mua, cất giữ với mục đích để bán kiếm lời. Lợi dụng sơ hở, người thanh niên bỏ chạy. Tổ công tác đã đưa H và T về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T lập biên bản vụ việc. Sau đó, báo cáo Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiếp nhận, thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

* *Vật chứng thu giữ*: - Thu giữ tại nền đường ngay vị trí Nguyễn Việt T và Nguyễn Hồng H đang đứng: 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong túi có chứa các sợi thực vật khô màu nâu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Thu giữ trong lòng bàn tay phải H đang cầm: 250.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

- Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc: 02 túi nilon màu trắng miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong mỗi túi có chứa các sợi thực vật khô màu nâu, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03.

- Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải Nguyễn Việt T đang mặc: 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng màu vàng, tên kiểu máy iphone 13 Pro Max, có số máy MLEF3LL/A, số seri WYDFN7T667, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Việt T và Nguyễn Hồng H, tại thôn T, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 16/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 343/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định các sợi thực vật khô màu nâu được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01, QT03, để xác định có phải chất ma túy không; khối lượng mẫu; hàm lượng, khối lượng chất ma túy trong các sợi thực vật khô màu nâu.

Tại Bản kết luận giám định số 2877/KL-KTHS ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: “- Không tìm thấy chất ma túy

và tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy trong các mẫu sợi thực vật khô, màu nâu được niêm phong ký hiệu QT01 và QT03 gửi giám định.

- Khối lượng mẫu thực vật khô, màu nâu trong niêm phong ký hiệu QT01 và QT03 lần lượt là 2,583 gam và 4,811 gam”.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 3602/KL-KTHS ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “- Điều tìm thấy chất MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA trong các mẫu sợi thực vật khô, màu nâu được niêm phong trong phong bì số 2877/KL-KTHS gửi giám định.

- MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA có khả năng gây ảo giác tương tự chất ma túy Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong Cần sa thực vật và các chất ma túy thuộc nhóm Cần sa tổng hợp như: MDMA-FUBINACA và MDMA-4en-PINACA...

- MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA hiện không nằm trong các danh mục chất ma túy, tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Việt T và Nguyễn Hồng H đều khai nhận: Do biết việc mua bán loại “cỏ Tobacco” có lợi nhuận cao nên khoảng đầu tháng 4/2024, T và H đã tìm hiểu trên mạng internet và biết rõ “cỏ Tobacco” là một loại ma túy dạng “cỏ Mỹ”, có hình dạng sợi thực vật khô màu nâu, khi sử dụng vào cơ thể người thì gây ảo giác, tạo cảm giác lâng lâng, hưng phấn nên cả hai thống nhất mua “cỏ Tobacco” để bán lại kiếm lời; T đã lập tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “Thu Hiền Tobacco” để thực hiện việc trao đổi, giao dịch. Khoảng 10 giờ ngày 16/4/2024, khi T và H ngồi uống nước ở phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam thì có người sử dụng tài khoản Zalo “Đình Đạt”, gọi vào Zalo “Thu Hiền Tobacco” nói với T: “Em ơi, có ma túy cỏ không để cho anh một túi” (T hiểu ý người đó muốn mua ma túy dạng cỏ Tobacco) nên trả lời: “Đợi tí, tí liên lạc lại sau”. T tắt máy rồi nói với H có người hỏi mua ma túy dạng cỏ Tobacco có bán không thì H trả lời: “Có bảo người đó 250.000đ”; T gọi Zalo lại cho người nam giới nói: “Hai trăm năm mươi nghìn đồng nhé anh”, người đó trả lời: “Ok, em mang đến khu vực gần cầu Cầu Tử thuộc xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam cho anh”, T đồng ý và nói: “Đợi em tí nhé”. Sau đó, T và H, mỗi người góp 350.000 đồng, đưa cho H cầm để đi mua ma túy cỏ Tobacco về bán kiếm lời. Sau khi góp tiền xong, T và H thuê xe taxi đi đến khu vực gần khách sạn Mường Thanh thuộc thành phố P, tỉnh Hà Nam để tìm mua ma túy dạng cỏ Tobacco. Đến nơi, H trả tiền taxi hết 50.000 đồng rồi cả hai xuống xe đi bộ được một đoạn thì gặp và mua của một người đàn ông (H và T không biết tên, tuổi, địa chỉ), dáng giống người nghiện ma túy đang đứng một mình ở lề đường nên T và H lại gần thì H hỏi người này: “Anh ơi có ma túy cỏ Tobacco không để cho em sáu trăm nghìn đồng”. Người đàn ông nhìn T và H, rồi nói: “Có đưa tiền đây”. H liền lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra số tiền 600.000 đồng, gồm 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người này cầm tiền rồi đưa lại

cho H 03 túi nilon màu trắng miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong mỗi túi đều chứa các sợi thực vật khô màu nâu. Biết đó là ma túy dạng cỏ Tobacco nên H không mở ra kiểm tra mà bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó T và H thuê xe taxi đi đến khu vực cầu C thuộc xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam để bán ma túy. Khi đi đến gần cầu C, H trả tiền taxi hết 50.000 đồng, rồi cả hai xuống xe, đi bộ khoảng 100 mét thì gặp một người thanh niên (T và H không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng một mình ở lề đường; T lại gần hỏi: “*Có phải anh mua ma túy không*”. Người thanh niên nhìn T và H rồi trả lời: “*Đúng rồi ma túy đâu*”; H nói: “*Đưa tiền đây*” thì người này đưa cho H số tiền 250.000 đồng, gồm 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ. H cầm tiền của người thanh niên đưa trong lòng bàn tay phải rồi lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong chứa các sợi thực vật khô, màu nâu nhưng chưa kịp giao ma túy cho người thanh niên thì bị lực lượng Công an phát hiện.

Ngày 06/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 864/QĐ-ĐCSHKTMT trích xuất, phục hồi dữ liệu tin nhắn, cuộc gọi điện thoại, tin nhắn ứng dụng Zalo, Messenger, Telegram đối với chiếc điện thoại đã thu giữ của Nguyễn Việt T, trong thời gian từ ngày 14/4/2024 đến ngày 17/4/2024. Tại Bản Kết luận giám định số 281/KL-KTHS(KTS) ngày 15/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Tìm thấy 174 cuộc gọi từ sim điện thoại, 16 tin nhắn SMS, 1748 tin nhắn zalo, 1002 tin nhắn Facebook Messenger, không trích xuất được tin nhắn telegram của mẫu A trong thời gian từ ngày 14/4/2024 đến ngày 17/4/2024, kèm theo kết luận giám định 01 USB lưu 01 file tên: dulieu.rar.

Cơ quan điều tra đã mở niêm phong và kiểm tra dữ liệu có “file” tên dulieu.rar. Quá trình kiểm tra không thu thập được dữ liệu, thông tin gì liên quan đến vụ án.

Tại Cáo trạng số 105/CT - VKS - MT ngày 24/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Nguyễn Việt T, Nguyễn Hồng H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên các bị cáo Nguyễn Việt T, Nguyễn Hồng H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt các bị cáo H, T; mỗi bị cáo từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách nhà nước 250.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; tịch thu tiêu hủy sim điện thoại di động.

Tại phiên tòa, các bị cáo H, T đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở xác định: Trước ngày 16/4/2024, thông qua tìm hiểu trên mạng Internet; bị cáo Nguyễn Hồng H và bị cáo Nguyễn Việt T nhận thức rõ “*Cỏ Tobacco*” tên gọi khác “*Cỏ Mỹ*” là một loại ma túy, hiện được nhiều người tìm mua nên H và T thống nhất cùng nhau góp tiền mua ma túy “*Cỏ Tobacco*” để bán lại kiếm lời; T đã lập tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “*Thu Hiền Tobacco*” để thực hiện việc trao đổi, giao dịch mua bán ma túy “*Cỏ Tobacco*”.

Sáng ngày 16/4/2024 thông qua tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “*Thu Hiền Tobacco*” có một người đàn ông hỏi mua của T ma túy “*Cỏ Tobacco*”. H và T cùng nhau góp tiền được 700.000 đồng; đi mua được 03 túi ma túy “*Cỏ Tobacco*” hết 600.000 đồng với mục đích để bán lại kiếm lời; trả tiền taxi hết 100.000 đồng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, tại đoạn đường bê thuộc thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; khi T và H đang bán 01 túi ma túy “*Cỏ Tobacco*” cho một người thanh niên không quen biết với giá 250.000 đồng; H đã nhận 250.000 đồng của người thanh niên đưa nhưng chưa kịp giao 01 túi nilon ma túy “*Cỏ Tobacco*” cho người này thì bị lực lượng Công an phát hiện; lập biên bản.

Tuy tại Bản kết luận giám định bổ sung số 3602/KL-KTHS ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “- *Đều tìm thấy chất MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA trong các mẫu sợi thực vật khô, màu nâu được niêm phong trong phong bì số 2877/KL-KTHS gửi giám định.*

- MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA có khả năng gây ảo giác tương tự chất ma túy Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong Cần sa thực vật và các chất ma túy thuộc nhóm Cần sa tổng hợp như: MDMA-FUBINACA và MDMA-4en-PINACA...

- MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA hiện không nằm trong các danh mục chất ma túy, tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Nhưng điểm d khoản 2 Điều 1 Thông tư Liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 của Bộ Công an, Viện kiểm sát

nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, quy định: “*Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy.*”.

Đồng thời ngày 17/7/2024, Chính Phủ đã ban hành Nghị định số 90/2024/ND-CP, sửa đổi, bổ sung danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Theo đó, đã bổ sung chất MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA vào Danh mục II “*Các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền*” tại số thứ tự 342, 343 của danh mục.

Do vậy hành vi mua bán ma túy “*Cỏ Tobacco*” vào ngày 16/4/2024 nêu trên của các bị cáo Nguyễn Hồng H và Nguyễn Việt T đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Đánh giá vai trò đồng phạm: Trong vụ án này, T và H cùng nhau góp tiền, cùng nhau đi mua, cùng nhau đi bán ma túy “*Cỏ Tobacco*” kiếm lời nên cả hai giữ vai trò như nhau trong vụ án.

[5] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình; lượng và loại ma túy các bị cáo bán để quyết định mức hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 250.000 đồng là tiền các bị cáo bán ma túy mà có do vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax, bên trong lắp 01 sim điện thoại Viettel, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của T; ngày 16/4/2024, T đã sử dụng chiếc điện thoại trên đăng nhập tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “Thu Hiền Tobacco” để nhắn tin trao đổi mua bán ma túy do vậy tịch thu sung ngân sách nhà nước; đối với 01 sim điện thoại Viettel lắp bên trong, do không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

[9] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc và đối tượng bán sợi thực vật khô màu nâu, có tẩm ướp chất MDMA-BUTINACA và MDMA-INACA cho các bị cáo; người nam thành niên hỏi mua ma túy; những người lái xe taxi chở các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ không đủ căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng H và Nguyễn Việt T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. - Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam (ngày 01/08/2024).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam (ngày 01/08/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 3602/KL-KTHS của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000 đồng và 01 chiếc

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại lắp trong máy điện thoại

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B và Ủy nhiệm chỉ ngày 24/10/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Hồng H và Nguyễn Việt T; mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)